

Bản án số: 92/2025/HS-ST
Ngày 28-10-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lý Thị Thiên Nga.

Bà Phạm Thị Thao.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Bà Đinh Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng và điểm cầu thành phần: Phòng xét xử trực tuyến trại tạm giam số 01 Công an thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Lai Minh Q; tên gọi khác: Không có; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1985; nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Tổ dân phố N, phường A, thành phố T (nay là phường T) thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Lai Văn Q1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1964; có vợ là Trần Thị H, sinh năm 1989 và 07 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2025; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/6/2025, đến ngày 23/6/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố H. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 ngày 17/6/2025, Q nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên đã một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát:

16L6-0594 đi đến khu vực [đường T, phường L, thành phố Hải Phòng](#) để tìm mua ma túy. Đến nơi, [Q](#) gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua 500.000 đồng ma túy Heroine. Người này nhận tiền và đưa cho [Q](#) 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 06x04cm, bên trong chứa ma túy Heroine. [Q](#) cất giấu vào trong túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến khu vực [bến phà M](#) thì bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy và 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu ghi xám, biển kiểm soát 16L6-0594.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của [Lai Minh Q](#), không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Xét nghiệm nước tiểu của [Lai Minh Q](#) cho kết quả dương tính với test thử chất ma túy Morphine/Heroine

Tại Bản Kết luận giám định số 391/KL-KTHS ngày 17/6/2025 của [Phòng K - Công an thành phố H](#) kết luận: chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của [Lai Minh Q](#) là ma túy, có khối lượng: 1,40 gam, loại: Heroine

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo [Lai Minh Q](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo [Lai Minh Q](#) từ 36 đến 42 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; đề nghị các vấn đề xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an thành phố H](#), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/6/2025, tại khu vực [bến phà M, thành phố Hải Phòng](#), [Lại Minh Q](#) đã có hành vi cất giữ trái phép 1,40 gam ma túy Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận [Lại Minh Q](#) đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, các chất hướng thần, đồng thời còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng

[4.2] Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là “thành khẩn khai báo”.

[5] Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

[5.1] Căn cứ tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ Hội đồng xét xử xét thấy mức án Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 đề nghị xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5.2] Ngoài hình phạt chính thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói của mẫu giám định được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 391MT/PC09 là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6.2] Xe mô tô YAMAHA màu ghi xám mang biển kiểm soát 16L6-0594 là tài sản của anh [Lưu Đình C](#), sinh năm: 1982, nơi cư trú: [Tổ dân phố H, Phường Đ, thành phố Hải Phòng](#). Anh [C](#) cho [Q](#) mượn xe để làm phương tiện đi lại, không biết việc [Q](#) sử dụng xe máy trên vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra [Công an thành phố H](#) đã trả lại xe cho anh [C](#). Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về một số vấn đề khác: Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, chưa xác minh được lai lịch địa chỉ nên cơ quan công an tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo [Lai Minh Q](#) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo [Lai Minh Q](#) 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/6/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ Lượng ma túy còn lại sau giám định cùng vỏ bao gói của các mẫu giám định được niêm phong lại trong bì giấy, dấu niêm phong số 391MT/PC09 của [Phòng K](#) - [Công an thành phố H](#);

(theo biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng giữa [Công an thành phố H](#) và Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3 - Hải Phòng ngày 30/9/2025)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo [Lai Minh Q](#) phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo [Lai Minh Q](#) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7A và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND khu vực 3 - Hải Phòng;
- Phòng PV 06, PC 10 – Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Phòng THA DS khu vực 3 - Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định

